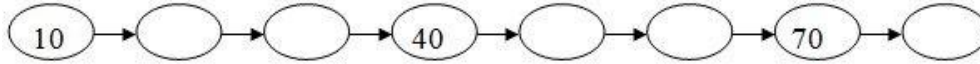


ĐỀ THI HỌC KÌ II MÔN TOÁN LỚP 1

Bài 1. (1 điểm)

a/ Điền số tròn chục thích hợp vào các ô trống: (0.25đ)



b. *Viết số* (0.25đ) bốn mươi sáu: , bảy mươi hai:

c. *Đọc số* (0.25đ) 37: ; 92:

d. *Điền dấu* >, <, = (0.25đ)

$$35 - 5 \quad \dots \quad 25 + 10 \qquad 94 - 3 \quad \dots \quad 60 + 30$$

$$30 + 10 \dots 45 - 5 \qquad 35 + 20 - 2 \quad \dots \quad 20 + 32 + 1$$

Bài 2. Đúng ghi Đ, sai ghi S vào chỗ trống (1 điểm)

a/ 1 tuần có 7 ngày

b/ Các ngày trong 1 tuần: Thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu, thứ bảy

c/ Các ngày đi học: thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm

d/ Các ngày nghỉ học trong tuần : thứ bảy, chủ nhật

Bài 3. (1 điểm) *Tính*

$$75 + 4 - 8 = \dots \qquad 38 - 5 + 4 = \dots$$

$$56\text{cm} - 34\text{ cm} = \dots , \qquad 42\text{ cm} + 25\text{ cm} = \dots$$

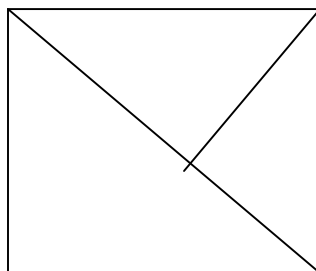
Bài 4. (2 điểm) *Đặt tính rồi tính:*

46 + 23	97 - 45	30 + 20	87 - 15
.....			
.....			
.....			

Bài 5. *Hình bên có mấy hình tam giác và mấy hình vuông? (0,5 điểm)*

Có: hình tam giác

Có: hình vuông



Bài 6. (1.5 điểm)Toán đố: Nhà Hà có tất cả 45 con gà mái và con gà trống. Trong đó có 13 con gà mái Hỏi nhà Hà có mấy con gà trống?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 7. (1 điểm)

a/ Viết số có số liền trước là 80 : :.....

b/ Viết số liền sau số 37:

Bài 8: (1 điểm)

a. Số 37 gồm:.....chục và.....đơn vị

b. Số 99 gồm:.....chục và.....đơn vị

c. Số 86 gồm:.....chục và.....đơn vị

d. Số 70 gồm:.....chục và.....đơn vị

Bài 9:Toán đố (1 điểm)

Kì nghỉ tết vừa qua An được nghỉ 1 tuần lễ và 2 ngày. Hỏi An được nghỉ tất cả bao nhiêu ngày?

Bài làm

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 10: (1điểm)

a. Khoanh tròn vào số bé nhất: 11 31 52 94

b. Khoanh tròn vào số lớn nhất: 54 69 86 18